

Bản án số: 52/2021/HS-PT

Ngày: 11-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thiên Hương

Ông Lương Thanh Chín

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 11/5/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2021/TLPT-HS ngày 16/3/2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Th (T) do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Th (T), sinh năm 1993; Tại: Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn Hòa Thuận, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc B, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phan Thị Thanh H; Có vợ đã ly hôn và 01 con; tiền sự: Không;

Tiền án:

+ Bản án số 61/2017/HSST, ngày 20/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xử phạt Nguyễn Văn Th 12 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/7/2018.

+ Bản án số 06/2019/HS-ST, ngày 17/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt Nguyễn Văn Th 18 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/02/2020.

Nhân thân:

Ngày 26/4/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm, xử phạt Nguyễn Văn Th 09 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 24/6/2012.

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 18/4/2020 đến ngày 21/4/2020 chuyển tạm giam cho đến nay (hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bình Thuận), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 25/3/2020, nhận được tin báo tại nhà của Nguyễn Thị Mỹ H, có bị cáo Nguyễn Thanh N (tên gọi khác: Qu) là anh ruột của H và ở chung nhà với H cùng Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: T), Nguyễn Minh Th (tên gọi khác: R), Nguyễn Hồng Ph (tên gọi khác: N), và Nguyễn Thị Châu Đ là bạn gái của N đang tập trung mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Khi lực lượng công an đến nhà của H thì Nguyễn Thanh N, Nguyễn Văn Th và Nguyễn Hồng Ph đang ngồi trên bộ ván gỗ (đi vắng) nhìn thấy và bỏ chạy; Nguyễn Minh Th và Nguyễn Thị Châu Đ ở lại. Lực lượng công an tiến hành kiểm tra trên bộ ván gỗ nơi N, Th và Ph ngồi thì phát hiện, thu giữ, gồm: 01 (một) ví da màu đen, kích thước: 20cm x 09cm, bên trong có 01 (một) hộp nhựa màu trắng, kích thước 09,5 cm x 06cm, bên trong hộp có 10 (mười) bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, mỗi bịch nhựa kích thước 02cm x 01,5cm, bên trong có chứa chất tinh thể dạng rắn (chưa xác định trọng lượng), Nguyễn Thị Châu Đ khai đó là ma túy đá của Nguyễn Thanh N và Nguyễn Văn Th; 01 (một) hộp giấy màu đen, kích thước 11cm x 11cm bên trong có 01 (một) cây kéo bằng kim loại, kích thước dài 10cm; 01 (một) bật lửa gas màu xanh; 02 (hai) ống hút nước giải khát màu xanh sọc trắng và màu tím sọc trắng, kích thước dài 07cm, được hàn kín 01 đầu, một đầu được vác nhọn, bên trong không có gì; 01 (một) nỏ thủy tinh; 20 (hai mươi) bịch nhựa có khớp ép kín, gồm: 08 bịch kích thước 02,5cm x 02cm và 12 bịch kích thước 2,5cm x 01cm, bên trong không có gì;

Thu giữ dưới nền nhà bên cạnh bộ ván gỗ có: 01 (một) bình gas mini hiệu NaMilux và 01 (một) bình sử dụng ma túy đá; 01 (một) điện thoại Nokia màu đen, số Imel1: 35449309531630201; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu sam sung màu hồng, màn hình bị nứt, số Seri: R58K441CJN. Lực lượng công an lập biên bản vi phạm pháp luật quả tang và thu giữ tất cả các tang, vật chứng nêu trên. Đồng thời, lập biên bản niêm phong trong phong bì 10 (mười) bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, mỗi bịch có kích thước 02cm x 01,5cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dạng rắn, để gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 272/KLGD-PC09 ngày 31/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

- Phong bì còn nguyên vẹn, trong phong bì có 10 bịch nhựa màu trắng có khớp ép kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M).

- Mẫu M gửi đến giám định có khối lượng 0,8018 gam là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: 10 (mười) bịch nhựa màu trắng đã cắt lấy mẫu và 0,4001 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 272.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Th và bị cáo Nguyễn Thanh N khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 17/3/2020, Th nảy sinh ý định mua ma túy đá về phân ra vừa để sử dụng và vừa bán cho các đối tượng nghiện ma túy, nên Th gặp N và nói với N: “Đi mua ma túy đá về phân chia nhỏ để dành sử dụng và bán cho các người nghiện”, nghe vậy N đồng ý. Th lấy số tiền 1.000.000 đồng đưa cho N, để N đi mua ma túy đá, N cầm 1.000.000 đồng đón xe khách (không rõ biển số) đi vào thành phố Phan Thiết mua ma túy đá. N đến khu vực bùng binh (ngã 06) ở thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận gặp 01 người thanh niên tên Tý (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua xong, N đón xe khách về lại nhà. Trên đường về đến ngã ba Sông Mao (gần Nhà văn hóa Chăm) thì N xuống xe đi vào một tiệm tạp hóa ở gần đó mua 10.000 đồng bịch nhựa nhỏ có khớp ép kín và đem về nhà của N ở thôn Hòa Thuận, thị trấn Chợ Lầu. Khi về đến nhà, N gặp Th đang ở tại nhà của N, nên N và Th đi vào phòng ngủ của N để phân chia ma túy đá; N lấy bịch ma túy phân ra và bỏ vào 15 bịch nhựa có khớp ép kín; N để 15 bịch ma túy đá trong phòng của N, mỗi ngày N và Th lấy từ 02 đến 03 bịch ma túy ra cùng sử dụng chung. Khoảng 02 đến 03 ngày sau (không nhớ ngày cụ thể) thì có Lâm Phi C (tên gọi khác: Th) là người nghiện ma túy đến nhà của N chơi, N hỏi C: Có tiền không, N bán ma túy đá, C nói: Còn 200.000 đồng và bảo N bán cho 01 bịch ma túy đá 200.000 đồng, N lấy tiền 200.000 đồng và đưa cho C 01 bịch ma túy đá; C lấy ma túy rồi mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của N để sử dụng ma túy tại nhà của N.

Khoảng 16 giờ ngày 22/3/2020, Hồ Văn T (tên gọi khác Đ) là người nghiện ma túy đến nhà của N hỏi mua 01 bịch ma túy đá với giá 200.000 đồng, N lấy 01 bịch ma túy đá đưa cho T, khi T cầm bịch ma túy đá thì nói với N: Cho T thiếu tiền 01 bịch ma túy; N đồng ý, rồi T cầm 01 bịch ma túy đá bỏ đi. Đến khoảng 16 giờ ngày 24/3/2020, N và Thh đến nhà Hồ Văn T thu tiền bán ma túy còn thiếu chịu (số tiền 200.000 đồng), N lấy xe mô tô của Nguyễn Thị H chở Th đi đến nhà của T để lấy tiền thiếu, khi gặp T thì T chỉ còn 160.000 đồng trả cho N, N lấy 160.000 đồng, cho lại T 40.000 đồng. Lấy tiền của T xong, N chở Th đi đến ngã ba Sông Mao thì gặp Kim Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác: Năm gi) là người nghiện ma túy nên Th hỏi H: Có lấy ma túy chơi không, tao có bán ma túy loại Heroin? H trả lời: Có! Thạch bảo H lên xe mô tô ngồi phía sau cùng với Th để N chở về nhà của N.

Khi đến nhà của N thì Th nói với N đưa tiền cho Th để Th đi mua ma túy về bán, N mượn của Nguyễn Thị Châu Đ số tiền 400.000 đồng (Đ không biết N mượn tiền mua ma túy về bán) cùng với số tiền của N có 400.000 đồng; N đưa cho Th 800.000 đồng, Th lấy từ H số tiền 200.000 đồng rồi Th lấy xe mô tô của H chạy đến thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong vào nhà của Lê Ngọc Tr để mua 800.000 đồng ma túy đá, được 01 cục và 200.000 đồng ma túy (Heroine) được 02 tép.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày 24/3/2020, N gọi điện thoại cho Th và nói với Th đem ma túy về bán. Nghe điện thoại xong, Th chạy xe mô tô về nhà của N thì thấy ở nhà của N có Lê Quốc D (tên gọi khác: Nh) và Lê Minh C (tên gọi khác: B) cùng Kim Nguyễn Ngọc H, Th giao 02 tép ma túy (Heroine) cho H rồi cầm cục ma túy đá vào phòng của N và cùng với N phân chia ma túy đá ra thành 15 bịch nhựa nhỏ có khớp ép kín; N lấy 02 bịch ma túy đá (tức là 02 tép) ra bán cho D và C 01 bịch ma túy đá với giá 200.000 đồng; D góp vào 100.000 đồng đưa cho C để C trả tiền mua bịch ma túy đá cho N số tiền 200.000 đồng. Sau đó, N gọi điện thoại cho Hồ Văn T và nhờ T đến nhà N chở N đi lên xã Bình An (huyện Bắc Bình) có công việc. T đang ở nhà, nghe N gọi điện thoại nhờ nên đồng ý, T lấy xe mô tô biển số 86B2-290.78 của T chạy đến nhà của N chở N đi đến xã Bình An; khi đến nhà của Trần Th (tên gọi khác: H), sinh năm 1991 ở thôn An Lạc, xã Bình An, huyện Bắc Bình (là đối tượng nghiện ma túy), thì N bảo T dừng xe lại, đứng ở ngoài giữ xe, chờ N; N đi vào trong nhà của Th, N gặp 02 người lạ mặt (không rõ nhân thân, lai lịch) bảo N bỏ bịch ma túy trên bàn nhựa và lấy tiền 300.000 đồng để trên bàn, N làm theo và lấy 300.000 đồng đi ra cho T chở về lại nhà của N rồi T chạy xe mô tô về nhà của T ngủ. Khi N về nhà thì Th lấy 03 bịch ma túy đá bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy để cùng sử dụng chung với N, còn lại 10 bịch ma túy đá, Th giao lại cho N cất giữ. Đến sáng ngày 25/3/2020 N đưa 10 bịch ma túy đá lại cho Th, Th lấy 10 bịch ma túy đá bỏ vào hộp nhựa màu trắng để trên bộ ván (li văng) tại nhà của N. Đến khoảng 10 giờ ngày 25/3/2020 N, Th cùng với Nguyễn Hồng Ph đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng công an đến kiểm tra, phát hiện thu giữ 10 bịch ma túy đá và các dụng cụ để sử dụng ma túy.

Trong giai đoạn truy tố và xét xử sơ thẩm, Nguyễn Văn Th thay đổi lời khai, bị cáo khai không có bàn bạc với Nguyễn Thanh N đi mua ma túy đá về bán, mà chỉ đưa điện thoại di động của Th cho N đi cầm thế để mua ma túy đá về sử dụng. Đồng thời, Th không biết N bán ma túy cho các người nghiện ma túy. Bị cáo Th cho rằng trong giai đoạn điều tra, bị cáo khai nhận tội cùng với N mua ma túy đá về để sử dụng và bán lại cho những người nghiện là vì bị ngáo đá, không còn minh mẫn và bị cán bộ điều tra đánh.

Vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra thu giữ: 10 (mười) bịch nhựa màu trắng đã cắt lấy mẫu và 0,4001 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 272; 01 (một) hộp nhựa màu trắng kích thước 09,5 cm x 06cm; 01 (một) hộp giấy màu đen kích thước 11cm x 11cm bên trong có 01 (một) cây kéo bằng kim loại kích thước dài 10cm; 01 (một) bật lửa gas màu xanh; 02 (hai) ống hút nước giải khát màu xanh sọc trắng và màu tím sọc trắng kích thước dài 07cm, được hàn kín 01 đầu, một đầu được vác nhọn, bên trong không có gì; 01 (một) nỏ thủy tinh; 20 bịch nhựa có khớp ép kín gồm: 08 bịch kích thước 2,5cm x 02cm và 12 bịch kích thước 2,5cm x 01cm, bên trong không có gì; 01 (một) bình gas mini hiệu NaMilux và 01 (một) bình sử dụng ma túy đá; 01 (một) điện thoại di động hiệu sam sung màu hồng, màn hình bị nứt, số Seri: R58K441CJN và 01 (một) điện thoại Nokia màu đen, số Imel1: 354493095316302 của Nguyễn Thanh N; 01 (một) điện thoại di động hiệu Titel màu đen, số IMEL!: 351980105435323 của Nguyễn Văn Th.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HSST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th (T) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử Phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th (T) 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh N, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/02/2021, bị cáo Nguyễn Văn Th có đơn kháng cáo với nội dung Tòa sơ thẩm tuyên bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là không đúng tội, bị cáo bị oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn Th vẫn giữ nguyên kháng cáo đề nghị Tòa phúc thẩm xem xét việc Tòa sơ thẩm tuyên bị cáo tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là oan. Bị cáo chỉ góp tiền với N để mua ma túy về sử dụng chung chứ không bán cho người khác, nên bị cáo không phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa bị cáo kêu oan nhưng căn cứ vào chứng cứ khác là lời nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo N và những người có liên quan có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Th cùng N mua ma túy về sử dụng và bán cho người khác nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng pháp luật, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là thỏa đáng, phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong giai đoạn điều tra bị cáo Nguyễn Văn Th nhận tội. Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo kêu oan. Bị cáo chỉ thừa nhận góp tiền cùng với N mua ma túy về sử dụng chung chứ không bán cho người khác, việc N bán ma túy cho người khác không liên quan đến bị cáo nên bị cáo không phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

[2] Về việc Th và N bàn bạc mua ma túy về bán cho người khác: Bản tự khai của Nguyễn Văn Th ngày 17/5/2020 (BL 207): “*Tôi cầm cái điện thoại lấy*

tiền về cho N lấy đồ về bán”. Bị cáo giải thích lấy đồ tức là lấy ma túy. Biên bản ghi lời khai ngày 18/4/2020 (BL 203) Th khai: “Ngày 17/3/2020, N có bàn với tôi là bây giờ mình mua ma túy đá về phân ra từng bịch nhỏ để bán cho các con nghiện, nghe vậy thì tôi đồng ý. Lúc này tôi không có tiền nên tôi có chạy đi cầm điện thoại lấy tiền đưa cho N để N mua ma túy về bán, chúng tôi bắt đầu bán ma túy từ thời gian này”. Biên bản hỏi cung bị can ngày 17/5/2020, Th khai: “Ngày 17/3/2020, thời gian nay tôi và N thường xuyên mua ma túy đá về sử dụng chung với các con nghiện khác. Thấy vậy, N bàn bạc với tôi mua ma túy đá về bán cho các con nghiện khác để bán kiếm tiền lời và kiếm chút ma túy đá dư để sử dụng”. Lời khai của Th thống nhất xuyên suốt từ bản tự khai đến biên bản lấy lời khai và biên bản hỏi cung bị can Th đều thừa nhận. Th và N bàn bạc, thống nhất cùng nhau mua ma túy về chia nhỏ vừa để sử dụng, vừa để bán cho các con nghiện khác, số tiền sử dụng để mua ma túy là tiền của Th, do Th cầm thẻ điện thoại của Th. Lời khai của Th hoàn toàn phù hợp với lời khai của N trong giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử.

[3] Về việc bán ma túy cho Kim Nguyễn Ngọc H: Trong suốt quá trình điều tra từ bản tự khai, biên bản lấy lời khai, các bản cung của cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm Th khai thống nhất: Chiều ngày 24/3/2020, khi N và Th (đi xe máy do N chở) đi thu tiền ma túy mà N bán cho các con nghiện nhưng các con nghiện chưa trả tiền có gặp Năm gi (Kim Nguyễn Ngọc H) thì chính Th là người hỏi H đi đâu, H nói đi mua xì ke thì Th nói Th có bán. N chở Th, H về lại nhà N. Tại nhà N, do không có sẵn ma túy nên N đã đưa tiền cho Th 800.000đ, Th lấy của H 200.000đ, tổng cộng là 1.000.000đ đi tới thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong mua ma túy. Trong thời gian Thạch đi mua ma túy, H vẫn chờ ở nhà N. Sau khi mua được ma túy, Th cùng N vào phòng của N chia ma túy thành các bịch nhỏ. H sử dụng ma túy tại nhà N. Lời khai của Th phù hợp với lời khai của N và của Kim Nguyễn Ngọc H trong suốt quá trình tố tụng.

[4] Trong vụ này, Th có nhiều lời khai, lời khai tại cơ quan điều tra mâu thuẫn với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm. Trong đó, lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo N và Kim Nguyễn Ngọc H và các nhân chứng khác; tại phiên tòa phúc thẩm, Th khai có hỏi H có mua ma túy không thì Th bán cho với mục đích rủ H sử dụng chung ma túy chứ không phải với mục đích bán ma túy cho H, lời khai này không có cơ sở chấp nhận vì không phù hợp với bất cứ lời khai, tài liệu nào khác nên không được xem là chứng cứ.

[5] Căn cứ vào lời khai của bị cáo Th, bị cáo N, lời khai của Kim Nguyễn Ngọc H và những nhân chứng khác, tang vật, tài liệu trong vụ án có đủ cơ sở khẳng định: N và Th là những đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Để có tiền sử dụng ma túy, Th và N bàn bạc góp tiền mua ma túy để vừa bán kiếm lời vừa sử dụng chung. Ngày 17/3/2020, Th cầm thẻ điện thoại được 1.000.000đ đưa cho N mua ma túy. Ngày 24/3/2021, N đưa cho Th 800.000đ, Th lấy của H 200.000đ rồi Th đi mua ma túy. Sau khi mua xong, N và Th chia ma túy thành các bịch nhỏ vừa để sử dụng vừa để bán cho các con nghiện

khác. Th khai tại phiên tòa chỉ góp tiền với N mua ma túy để cùng sử dụng chứ không biết N bán ma túy cho người khác. Lời khai này không có cơ sở chấp nhận.

[6] Tòa án cấp sơ thẩm không xem lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra là chứng cứ duy nhất để kết tội bị cáo, mà cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được để làm căn cứ giải quyết vụ án. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật. Trong đó, N và Th là đồng phạm trong vụ án. Kháng cáo kêu oan của bị cáo không có cơ sở chấp nhận.

[7] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo có các tình tiết tăng nặng định khung: Phạm tội hai lần trở lên, đối với hai người trở lên (mặc dù bị cáo chỉ bán ma túy một lần cho Kim Nguyễn Ngọc H nhưng bị cáo là đồng phạm với N, N đã nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện khác nên Th cùng với N phải bị áp dụng tình tiết này), tái phạm nguy hiểm (đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý). Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, xử phạt bị cáo mức hình phạt 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp.

[8] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th (T) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Các điểm b, c, q, khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2020.

2. Về án phí phúc thẩm:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm 09/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (11/5/2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TA (02), VKS, CA, THA Bắc Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Tổ HCTP;
- Lưu: THS, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Quân

